

Vinh Long, ngày 10 tháng 02 năm 2026

Số: 41/2026/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trương Văn P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số D, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Đoàn Thị Hồng N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Văn P và bà Đoàn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

2.1.1. Ông Trương Văn P đồng ý giao cháu Trương Đoàn Khải H, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2021 cho bà Đoàn Thị Hồng N được trực tiếp nuôi dưỡng.

2.1.2. Bà Đoàn Thị Hồng N không yêu cầu ông Trương Văn P cấp dưỡng cho con.

2.1.3. Ông Trương Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Trương Văn P và bà Đoàn Thị Hồng N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Văn P tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004236 ngày 06 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Nên hoàn trả cho ông P được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long (Qua Phòng THADS khu vực 2 - Vĩnh Long): 02;
- UBND phường T (UBND phường T1 cũ): 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.

(Đã ký)

Cao Minh Tân